**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN SINH HỌC 7 BÀI 5:**

**TRÙNG BIẾN HÌNH VÀ TRÙNG GIÀY**

**Câu 1:** Sự khác nhau về nhân của trùng giày và trùng biến hình là

**A.** Trùng biến hình có 2 nhân, trùng giày có 1 nhân.

**B.** Trùng biến hình có 1 nhân, trùng giày có 3 nhân.

**C.** Trùng biến hình có 1 nhân, trùng giày có 2 nhân.

**D.** Trùng biến hình có 2 nhân, trùng giày có 3 nhân.

**Câu 2:** Trong các phát biểu sau phát biểu nào sai?

**A.** Trùng biến hình luôn biến đổi hình dạng. **B.** Trùng biến hình có lông bơi hỗ trợ di chuyển.

**C.** Trùng giàu di chuyển nhờ lông bơi. **D.** Trùng giày có dạng dẹp như đế giày.

**Câu 3:** Trong các đặc điểm nào dưới đây có cả ở trùng giày, trùng roi và trùng biến hình?

**A.** Có khả năng tự dưỡng. **B.** Cơ thể luôn biến đổi hình dạng.

**C.** Di chuyển nhờ lông bơi. **D.** Cơ thể có cấu tạo đơn bào.

**Câu 4:** Dưới đây là 4 giai đoạn trùng biến hình bắt mồi và tiêu hoá mồi:

(1): Hai chân giả kéo dài nuốt mồi vào sâu trong chất nguyên sinh.

(2): Lập tức hình thành chân giả thứ hai vây lấy mồi.

(3): Không bào tiêu hoá tạo thành bao lấy mồi, tiêu hoá mồi nhờ dịch tiêu hoá.

(4): Khi một chân giả tiếp cận mồi (tảo, vi khuẩn, vụn hữu cơ…).

Em hãy sắp xếp các giai đoạn trên theo trình tự hợp lý?

**A.** (4) - (1) - (2) - (3). **B.** (3) - (2) - (1) - (4). **C.** (4) - (2) - (1) - (3). **D.** (4) - (3) - (1) - (2).

**Câu 5:** Trong các động vật nguyên sinh sau, loài động vật nào có hình thức sinh sản tiếp hợp?

**A.** Trùng giày. **B.** Trùng kiết lị. **C.** Trùng roi xanh. **D.** Trùng biến hình.

**Câu 6:** Trong các động vật nguyên sinh sau, động vật nào có cấu tạo đơn giản nhất?

**A.** Trùng roi. **B.** Trùng bánh xe. **C.** Trùng giày. **D.** Trùng biến hình.

**Câu 7:** So với trùng biến hình chất bã được thải từ bất cứ vị trí nào trên cơ thể, trùng giày thải chất bã qua

**A.** Không bào co bóp. **B.** Lỗ thoát ở thành cơ thể.

**C.** Bất cứ vị trí nào trên cơ thể như ở trùng biến hình. **D.** Không bào tiêu hoá.

**Câu 8: :**Lông bơi của trùng giày có những vai trò gì trong những vai trò sau?

1. Di chuyển. 2. Dồn thức ăn về lỗ miệng. 3. Tấn công con mồi. 4. Nhận biết các cá thể cùng loài.

Phương án đúng là:

**A.** 1, 2. **B.** 2, 3. **C.** 3, 4. **D.** 1, 4.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | C | 3 | D | 5 | A | 7 | B |
| 2 | B | 4 | C | 6 | D | 8 | A |